

Yên Bình, ngày 23 tháng 5 năm 2023

Số: 34/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2023/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn T, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn T, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc T và chị Đặng Thị Th.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc T và chị Đặng Thị Th thuận

tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao cháu Phạm Ngọc T sinh ngày 30/10/2015 và cháu Phạm Ngọc Q, sinh ngày 04/10/2018 cho anh Phạm Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị Đặng Thị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Anh Phạm Ngọc T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số AA/2022/ 0000610 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Anh T được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Dương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND tt T;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ)**

**Đỗ Thị Thanh**

